

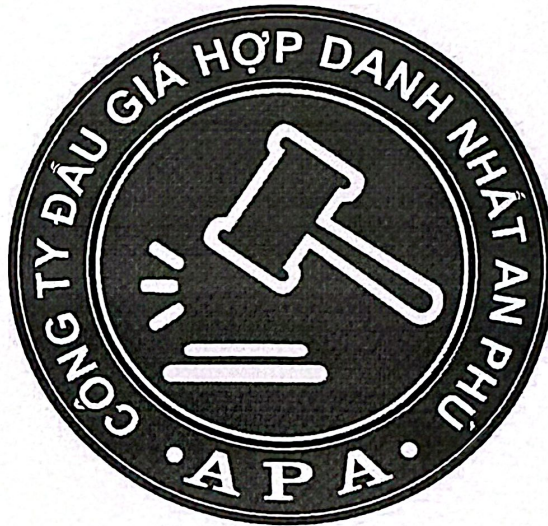
CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH
NHẤT AN PHÚ

UBND XÃ XUÂN MAI



HỒ SƠ MỜI THAM GIA ĐẤU GIÁ

Đấu giá cho thuê đất sản xuất nông nghiệp thuộc quỹ đất công ích trên đại bàn
xã Xuân Mai, thành phố Hà Nội



Hà Nội, tháng 06 năm 2026

DANH MỤC HỒ SƠ

STT	NỘI DUNG
1	Thông báo đấu giá;
2	Quyết định ban hành Quy chế cuộc đấu giá;
3	Quy chế cuộc đấu giá;
4	Mẫu hợp đồng ủy quyền;
5	Phụ lục 01 chi tiết thửa đất;
6	Phiếu đăng ký tham gia đấu giá (<i>Tách rời quyền hồ sơ</i>).

Số: 595/2026/TB-ĐGNAP

Xuân Mai, ngày 15 tháng 06 năm 2026

THÔNG BÁO ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Đấu giá cho thuê đất sản xuất nông nghiệp thuộc quỹ đất công ích trên địa bàn xã Xuân Mai, thành phố Hà Nội.

Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản: Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú; Địa chỉ: Tầng 4 - Tòa nhà Peco, số 9/84 Phố Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội.

Đơn vị tổ chức việc đấu giá: Ủy ban nhân dân xã Xuân Mai giao cho Phòng Kinh tế xã tổ chức thực hiện phiên đấu giá; Địa chỉ: Thôn Trí Thủy, xã Xuân Mai, thành phố Hà Nội

1. Tên tài sản, số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá; nơi có tài sản đấu giá, giá khởi điểm, tiền mua hồ sơ, tiền đặt trước:

- **Tài sản đấu giá:** Quyền thuê đất nông nghiệp công ích trên địa bàn xã Xuân Mai, thành phố Hà Nội cụ thể như sau: (Thông tin chi tiết có bảng kê phụ lục 1 kèm theo)

a) **Vị trí:** Xã Xuân Mai, thành phố Hà Nội.

b) **Loại đất:** Đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích. Cụ thể:

+ Đất trồng lúa khác: 02 vị trí với tổng diện tích 2.140,4m²; Giá khởi điểm 775 đồng/lm²/năm, bước giá: 100 đồng.

+ Đất nuôi trồng thủy sản: 13 vị trí với tổng diện tích 134.328,1m²; Giá khởi điểm 775 đồng/lm²/năm, bước giá: 100 đồng.

+ Đất trồng cây hàng năm khác: 02 vị trí với tổng diện tích 6.038,6m²; Giá khởi điểm 910 đồng/lm²/năm, bước giá: 100 đồng.

+ Đất trồng cây lâu năm 01 vị trí, diện tích 1.207,6m²; Giá khởi điểm 910 đồng/lm²/năm, bước giá: 100 đồng.

+ Xứ đồng đồi vòng vọt (2 vị trí), xứ đồng ao dốc dài: 1 vị trí, với tổng diện tích 7.008,2m²; Giá khởi điểm 1400 đồng/lm²/năm, bước giá: 100 đồng.

+ Xứ đồng hồ suối tri: diện tích 52.501,7m²; Giá khởi điểm 800 đồng/lm²/năm, bước giá: 100 đồng.

+ Xứ đồng lạch nước 386: diện tích 2.932,6m²; Giá khởi điểm 1000 đồng/lm²/năm, bước giá: 100 đồng.

+ Xứ đồng ao, diện tích 5.118,3m²; Giá khởi điểm 2600đồng/lm²/năm, bước giá: 100 đồng.

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH NHẤT AN PHÚ

- Add: Tầng 4 - Tòa nhà Peco, Số 9/84 Phố Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội.
- Hotline: 0906.134.526/0917.368.080

- Diện tích đất xin được đấu giá cho thuê là: 211.275,50m² gồm 22 thửa.

c) Về hiện trạng sử dụng đất: Đất trống do UBND xã Xuân Mai quản lý.

- **Hình thức sử dụng:** Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm.

- **Mục đích sử dụng:** Sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản.

- **Thời hạn sử dụng đất:** 10 năm và khu Đàm Lách là: 02 năm kể từ ngày ký hợp đồng thuê đất đối với người trúng đấu giá hoặc đến khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng.

- **Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá:** 200.000 đồng/hồ sơ (Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 6 thông tư 03/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025 của Bộ Tài Chính)

2. Thời gian và địa điểm xem tài sản

Người tham gia đấu giá có thể tự tìm hiểu khu đất đấu giá tại thực địa hoặc liên hệ với Phòng Kinh tế xã Xuân Mai hoặc Công ty Đấu giá hợp danh Nhất An Phú để đi kiểm tra thực địa trong ba ngày 23/06/2026, 24/06/2026 và 25/06/2026 (Trong giờ hành chính).

3. Ngày, giờ bắt đầu, hết hạn bán hồ sơ mời tham gia đấu giá; ngày, giờ bắt đầu, hết hạn tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá

- **Ngày, giờ bắt đầu, hết hạn bán hồ sơ mời tham gia đấu giá và tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:** Từ 08h00' ngày 16/06/2026 đến 17h00p ngày 30/06/2026 (trong giờ hành chính).

- **Địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá tại:**

+ Tại Trụ sở Phòng Kinh tế xã Xuân Mai; Địa chỉ: Thôn Trí Thủy, xã Xuân Mai, thành phố Hà Nội.

+ Trụ sở Công ty Đấu giá hợp danh Nhất An Phú: Tầng 4 – Toà nhà PeCo, số 9/84 phố Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, TP Hà Nội.

4. Thời gian ngày, giờ bắt đầu, hết hạn nộp tiền đặt trước

- **Ngày, giờ bắt đầu hết hạn nộp tiền đặt trước:** Từ 08h00' Ngày 16/06/2026 đến 17h00p ngày 30/06/2026.

Thời gian nộp tiền đặt trước căn cứ thông tin số dư tài khoản hiển thị trên hệ thống ngân hàng của Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú tính đến 20 giờ 00 phút ngày 30/06/2026. Các trường hợp Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú nhận được thông tin chuyển khoản sau thời gian này sẽ không được công nhận

- **Phương thức:** Khoản tiền đặt trước được nộp bằng hình thức **chuyển khoản** trong thời gian quy định vào tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú theo chỉ dẫn:

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH NHẤT AN PHÚ

- Add: Tầng 4 - Tòa nhà Peco, Số 9/84 Phố Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội.
- Hotline: 0906.134.526/0917.368.080

- + Tên tài khoản: Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú.
- + Số tài khoản: 1061241033
- + Tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank).
- + Nội dung: “Tên người đăng ký tham gia đấu giá, Số CMND/CCCD” nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá thửa đất “.....” tại xã Xuân Mai.



- Ví dụ: “Nguyễn Văn A (0123456789)” nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá thửa đất Đầm Đìa Chua – thôn Tân Hội, xã Xuân Mai

5. Thời gian, địa điểm, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

Từ 08h00’ ngày 16/06/2026 đến 17h00p ngày 30/06/2026 (trong giờ hành chính) tại trụ sở Công ty Đấu giá hợp danh Nhất An Phú hoặc trụ sở Phòng Kinh tế xã Xuân Mai. Cá nhân tại địa phương có nhu cầu thuê đất để sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản. Thuộc đối tượng được Nhà nước cho thuê đất theo quy định và không thuộc các trường hợp không được đăng ký tham gia đấu giá theo quy định tại khoản 4 Điều 38 Luật đất giá tài sản năm 2016 (sửa đổi, bổ sung năm 2024).

Cách thức đăng ký: Người đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc mua, nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ và tiền đặt trước cho tổ chức hành nghề đấu giá tài sản theo đúng quy định.

6. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá:

- Thời gian: 08h00’ ngày 03/07/2026 (Thứ Sáu)
- Địa điểm tổ chức phiên đấu giá: Hội trường Ủy ban nhân dân xã Xuân Mai, thành phố Hà Nội.

7. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá:

- **Hình thức đấu giá:** Đấu giá bằng hình thức bỏ phiếu kín trực tiếp 01 (một) vòng tại phiên đấu giá.

- Phương thức đấu giá: Trả giá lên.

- **Cách thức tổ chức đấu giá và số vòng đấu giá:** Đấu giá theo từng thửa đất bằng hình thức bỏ phiếu kín trực tiếp 01 (một) vòng tại phiên đấu giá.

- Kết quả được công bố công khai ngay sau khi hết thời gian bỏ phiếu trên cơ sở các phiếu đấu giá hợp lệ có giá trả hợp lệ. Việc xác định người trúng đấu giá thực hiện theo quy định

8. Bước giá; phiếu trả giá hợp lệ, phiếu trả giá không hợp lệ:

- **Bước giá:** là mức chênh lệch giữa lần trả giá đầu tiên so với giá khởi điểm hoặc giữa lần trả giá sau so với lần trả giá trước liền kề.

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH NHẤT AN PHÚ

- Add: Tầng 4 - Tòa nhà Peco, Số 9/84 Phố Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội.
- Hotline: 0906.134.526/0917.368.080

- Bước giá quy định cho các thửa đất là: 100 đồng/m²

- Phiếu trả giá hợp lệ:

+ Là phiếu ghi đầy đủ các nội dung theo mẫu (có đóng dấu treo của Công ty) và thống nhất với các tài liệu trong hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá;

+ Phiếu không bị rách nát và phải đọc được rõ các nội dung trong phiếu;

+ Phiếu trả giá không được viết bằng bút chì, bút mực đỏ, viết bằng hai loại mực khác nhau;

+ Nếu viết sai phải gạch đi viết lại và ký vào bên cạnh chỗ viết lại, không được tô sửa lại nét viết.

+ Giá trả hợp lệ: Là giá trả ghi trong phiếu đấu giá để trả giá cho 1m² đất, là giá trả cao hơn giá khởi điểm và tròn bước giá;

+ Công thức trả giá: Giá trả hợp lệ = Giá khởi điểm + n lần bước giá (n là số tự nhiên: 1, 2, 3, 4, 5 ...vv);

+ Phiếu trả giá được Đấu giá viên công bố là phiếu hợp lệ trước sự chứng kiến của những Người giám sát và đại diện của những người tham gia đấu giá.

- **Phiếu trả giá không hợp lệ:** Là phiếu không đáp ứng đầy đủ các nội dung theo quy định và được Đấu giá viên công bố là Phiếu trả giá không hợp lệ trước sự chứng kiến của những Người giám sát và đại diện của những người tham gia đấu giá.

Lưu ý:

- Khi đến tham dự buổi đấu giá, khách hàng phải mang theo Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu (bản gốc) để chứng minh là chủ thể đăng ký tham gia đấu giá.

- Tại buổi đấu giá, nếu khách hàng vắng mặt hoặc không có mặt đúng thời gian và địa điểm mà không thuộc trường hợp bất khả kháng thì số tiền đặt trước sẽ bị xử lý theo quy định của Luật đấu giá tài sản.

Mọi thông tin liên hệ:

Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú – SĐT: 0906.134.526 | 0917.368.080.

Nơi nhận:

- Báo in/Báo hình;
- Công Đấu giá tài sản quốc gia;
- Các điểm niêm yết;
- Lưu HS, VT./.

**CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH
NHẤT AN PHÚ**



Hoàng Thanh Sơn

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH NHẤT AN PHÚ

- Add: Tầng 4 - Tòa nhà Peco, Số 9/84 Phố Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội.
- Hotline: 0906.134.526/0917.368.080



QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế đấu giá Tài sản là đất sản xuất nông nghiệp thuộc quỹ đất công ích trên địa bàn xã Xuân Mai, thành phố Hà Nội

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH NHẤT AN PHÚ

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;
- Căn cứ Luật Đất đai Số 31/2024/QH2015 ngày 18/01/2024; Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024;
- Căn cứ các Nghị định của Chính phủ số: 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; số 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15; Số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; Số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; Số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;
- Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15; Thông tư số 20/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ tư pháp quy định cơ chế, chính sách về dịch vụ đấu giá tài sản; chi phí đăng thông báo lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, chi phí thông báo công khai việc đấu giá trên Cổng đấu giá tài sản quốc gia, chi phí sử dụng Cổng Đấu giá tài sản quốc gia để đấu giá bằng hình thức trực tuyến; Thông tư số 03/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn về chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản; quy định việc thu, chi, quản lý và sử dụng tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước của người tham gia đấu giá không được nhận lại theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản;
- Căn cứ Quyết định số 1311/QĐ-BTP ngày 22/4/2025 của Bộ tư pháp ban hành khung giá dịch vụ đấu giá tài sản mà pháp luật quy định phải bán thông qua đấu giá;

- Căn cứ Quyết định số 61/2024/QĐ-UBND ngày 27/9/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định về một số nội dung thuộc lĩnh vực đất đai trên địa bàn thành phố Hà Nội;

- Căn cứ Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND ngày 27/9/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định về một số nội dung thuộc lĩnh vực đất đai trên địa bàn thành phố Hà Nội;

- Căn cứ Quyết định số 71/2024/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 về việc quy định và bảng giá các loại đất trên địa bàn thành phố Hà Nội áp dụng từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2024 được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;

- Căn cứ Quyết định số 1925/QĐ-UBND ngày 07/05/2026 của Chủ tịch UBND xã Xuân Mai về phê duyệt giá khởi điểm và bước giá để thực hiện đấu giá cho thuê đất nông nghiệp thuộc quỹ đất công ích xã Xuân Mai năm 2026;

- Căn cứ hợp đồng dịch vụ Đấu giá tài sản số 09/2026/HĐDVĐG ngày 15/06/2026 giữa Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú và Ủy ban nhân dân xã Xuân Mai đấu giá quyền thuê đất sản xuất nông nghiệp thuộc quỹ đất công ích trên địa bàn xã Xuân Mai, thành phố Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành Quy chế cuộc đấu giá quyền thuê đất sản xuất nông nghiệp thuộc quỹ đất công ích trên địa bàn xã Xuân Mai, thành phố Hà Nội;

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và hết hiệu lực sau khi thực hiện xong cuộc đấu giá tài sản theo Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản giữa Ủy ban nhân dân xã Xuân Mai và Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú;

Điều 3: Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú, Phòng Kinh tế xã Xuân Mai, các cơ quan, đơn vị liên quan và các cá nhân, tổ chức tham gia đấu giá chịu trách nhiệm thực hiện nghiêm túc quy chế này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu VP.

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH

NHẤT AN PHÚ



TỔNG GIÁM ĐỐC

Hoàng Thanh Sơn



QUY CHẾ CUỘC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Đấu giá cho thuê đất sản xuất nông nghiệp thuộc quỹ đất công ích trên địa bàn xã Xuân Mai, thành phố Hà Nội.

Bản hành kèm theo Quyết định số: 596/2026/QĐ-ĐGNAP ngày 15/06/2026)

Điều 1. Người có tài sản đấu giá, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

1.1. Người có tài sản đấu giá: Ủy ban nhân dân xã Xuân Mai giao cho Phòng Kinh tế xã tổ chức thực hiện phiên đấu giá; Địa chỉ: Thôn Trí Thủy, xã Xuân Mai, thành phố Hà Nội.

1.2. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản: Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú. Địa chỉ trụ sở: Tầng 4 - Tòa nhà Peco, số 9/84 Phố Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội.

Điều 2. Thông tin về thửa đất, khu đất đấu giá, giá khởi điểm, bước giá, tiền mua hồ sơ, tiền đặt trước

Tài sản đấu giá là: Quyền sử dụng đất nông nghiệp công ích trên địa bàn xã Xuân Mai, thành phố Hà Nội cụ thể như sau: *(Thông tin chi tiết có bảng kê phụ lục 1 kèm theo)*

a) Vị trí: Xã Xuân Mai, thành phố Hà Nội.

b) Loại đất: Đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích. Cụ thể:

+ Đất trồng lúa khác: 02 vị trí với tổng diện tích 2.140,4m²; Giá khởi điểm 775đồng/lm²/năm, bước giá: 100 đồng.

+ Đất nuôi trồng thủy sản: 13 vị trí với tổng diện tích 134.328,1m²; Giá khởi điểm 775đồng/lm²/năm, bước giá: 100 đồng.

+ Đất trồng cây hàng năm khác: 02 vị trí với tổng diện tích 6.038,6m²; Giá khởi điểm 910đồng/lm²/năm, bước giá: 100 đồng.

+ Đất trồng cây lâu năm 01 vị trí, diện tích 1.207,6m²; Giá khởi điểm 910đồng/lm²/năm, bước giá: 100 đồng.

+ Xứ đồng đồi vòng vọt (2 vị trí), xứ đồng ao dốc dài: 1 vị trí, với tổng diện tích 7.008,2m²; Giá khởi điểm 1400đồng/lm²/năm, bước giá: 100 đồng.

+ Xứ đồng hồ suối tri: diện tích 52.501,7m²; Giá khởi điểm 800đồng/lm²/năm, bước giá: 100 đồng.

+ Xứ đồng lạch nước 386: diện tích 2.932,6m²; Giá khởi điểm 1000đồng/lm²/năm, bước giá: 100 đồng.

+ Xứ đồng ao, diện tích 5.118,3m²; Giá khởi điểm 2600đồng/lm²/năm, bước giá: 100 đồng.

- Diện tích đất xin được đấu giá cho thuê là: 211.275,50m² gồm 22 thửa.

c) Về hiện trạng sử dụng đất: Đất trồng do UBND xã Xuân Mai quản lý.

- Hình thức sử dụng: Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm.

- Mục đích sử dụng: Sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản.

- Thời hạn sử dụng đất: 10 năm và khu Đầm Lách là: 02 năm kể từ ngày ký hợp đồng thuê đất đối với người trúng đấu giá hoặc đến khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng.

- Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá: 200.000 đồng/hồ sơ (Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 6 thông tư 03/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025 của Bộ Tài Chính)

d) Bước giá: 100 đồng/m²

Điều 3. Đối tượng, điều kiện tham gia đấu giá (Điều 38 Luật Đấu giá tài sản 2016)

3.1. Cá nhân tại địa phương có nhu cầu thuê đất để sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản. Thuộc đối tượng được Nhà nước cho thuê đất theo quy định và không thuộc các trường hợp không được đăng ký tham gia đấu giá theo quy định tại khoản 4 Điều 38 Luật đất giá tài sản năm 2016 (sửa đổi, bổ sung năm 2024).

3.2. Người tham gia đấu giá: Là cá nhân từ đủ 18 tuổi trở lên có đủ năng lực hành vi dân sự hoặc là người đại diện của hộ gia đình hoặc người được ủy quyền hợp pháp. Người tham gia đấu giá là một người duy nhất có tên trong danh sách đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá và phải trực tiếp trả giá.

Trường hợp có người đại diện theo ủy quyền thì cần phải có văn bản ủy quyền hợp lệ.

Lưu ý:

- Trường hợp người có tên trong đơn không biết chữ hoặc không biết tiếng Việt Nam thì phải có người viết thay hoặc phiên dịch thì phải chủ động đăng ký với Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú hoặc UBND xã Xuân Mai trước khi mở phiên đấu giá để xem xét việc hỗ trợ người tham gia đấu giá theo đúng quy định pháp luật.

3.3. Các trường hợp không được tham gia đấu giá (Theo quy định tại khoản 4 Điều 38 và tại khoản 5 Điều 9 Luật Đấu giá tài sản)

- Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình;

- Người làm việc trong tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thực hiện phiên đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh, chị, em ruột của đấu giá viên điều hành phiên đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản;

- Người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản. Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người này;

- Người không thuộc đối tượng được Nhà nước giao đất theo quy định tại khoản 1, Điều 119 Luật đất đai 2024;

- Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham dự phiên đấu giá;

- Nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với thửa đất mà mình cũng là người tham gia đấu giá thửa đất đó; nhận ủy quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một thửa đất;

- Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với thửa đất đó.

Điều 4. Tham khảo thông tin, hồ sơ, xem tài sản đấu giá

4.1. Tham khảo thông tin hồ sơ đấu giá tại:

- Cổng đấu giá tài sản quốc gia (<https://dgts.moj.gov.vn/>);
- Cổng thông tin điện tử UBND xã Xuân Mai;
- Cổng thông tin điện tử của Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú (<http://daugiaanphu.com.vn/>).

4.2. Xem tài sản đấu giá: Người tham gia đấu giá có thể tự tìm hiểu khu đất đấu giá tại thực địa hoặc liên hệ với Phòng Kinh tế xã Xuân Mai hoặc Công ty Đấu giá hợp danh Nhất An Phú để đi kiểm tra thực địa trong ba ngày 23/06/2026, 24/06/2026 và 25/06/2026 (Trong giờ hành chính).

Điều 5. Quy định về bán hồ sơ mời tham gia đấu giá và tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; Thành phần hồ sơ tham gia đấu giá

5.1. Mua hồ sơ tham gia đấu giá

- Người có nhu cầu tham gia đấu giá phải mua hồ sơ đấu giá quyền sử dụng đất, giá một bộ hồ sơ đấu giá được quy định cụ thể tại Quy chế này.

- Tiền mua hồ sơ không được trả lại trong mọi trường hợp trừ trường hợp phiên đấu giá không được tổ chức. Trường hợp phiên đấu giá không tổ chức được thì cá nhân đăng ký tham gia đấu giá được hoàn lại tiền hồ sơ đã nộp trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày tổ chức phiên đấu giá. Không hoàn lại tiền hồ sơ đối với cá nhân có hành vi vi phạm quy định của pháp luật đấu giá trong thời gian tổ chức đấu giá.

5.2. Thời gian, địa điểm bán và tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:

- Thời gian: Từ 08h00' ngày 16/06/2026 đến 17h00p ngày 30/06/2026 (trong giờ hành chính).

- Cá nhân đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc mua và nộp trực tiếp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ tại:

+ Tại Trụ sở phòng Kinh tế xã Xuân Mai; Địa chỉ: Thôn Trí Thủy, xã Xuân Mai, thành phố Hà Nội.

+ Trụ sở Công ty Đấu giá hợp danh Nhất An Phú: Tầng 4 – Tòa nhà PeCo, số 9/84 phố Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, TP Hà Nội.

5.3. Thành phần hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá gồm:

- Phiếu đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu (Có đóng dấu treo của Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú). Người tham gia đấu giá phải ghi rõ họ và tên, địa chỉ, các thông tin được yêu cầu trên mẫu phiếu và ký, ghi rõ họ và tên;

- Bản sao (có chứng thực hợp lệ hoặc có bản chính để đối chiếu) Căn cước công dân/Hộ chiếu (còn thời hạn). Trường hợp giấy tờ bị thất lạc, bị thu hồi theo quy định, người đăng ký tham gia đấu giá phải cung cấp giấy xác nhận thông tin cư trú của công an trên địa phương nơi đăng ký thường trú. Trường hợp CCCD chưa cập nhật địa chỉ hành chính mới (Sau khi sát nhập) thì người tham gia đấu giá phải in Căn cước điện tử trên VneID để nộp cho tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

- Bản sao chứng từ xác định việc đã nộp khoản tiền (phi) mua hồ sơ. (Yêu cầu có bản chính để đối chiếu tại nơi thu hồ sơ);

- Hợp đồng uỷ quyền có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền (nếu có).

Lưu ý:

- Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá phải được bỏ vào phong bì A4 để đảm bảo tính bảo mật (Phong bì A4 được phát cho người tham gia đấu giá tại thời điểm mua hồ sơ đấu giá) và nộp cho Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú trong thời hạn quy định nêu trên để hợp xét điều kiện tham gia phiên đấu giá theo quy định.

- Người nộp hồ sơ phải xuất trình được bản gốc để cán bộ nhận hồ sơ đối chiếu kiểm tra (khi cần). Trường hợp người đăng ký tham gia đấu giá gửi hồ sơ bằng thư đảm bảo thì phải tự chịu trách nhiệm và đảm bảo về tính xác thực của tài liệu.

- Người Việt Nam định cư ở nước ngoài phải có giấy tờ xác định có đủ điều kiện mua nhà tại Việt Nam theo quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 6. Khoản tiền đặt trước

6.1. Khoản tiền đặt trước người tham gia đấu giá khi đăng ký tham gia đấu giá phải nộp được quy định cụ thể tại Điều 1 Quy chế này.

6.2. Thời gian nộp tiền đặt trước: Từ 08h00' Ngày 16/06/2026 đến 20h00p ngày 30/06/2026/2026.

Thời gian nộp tiền đặt trước căn cứ thông tin số dư tài khoản hiện thị trên hệ thống ngân hàng của Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú tính đến **20 giờ 00 phút** ngày **30/06/2026**. Các trường hợp Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú nhận được thông tin chuyển khoản sau thời gian này sẽ không được công nhận.

6.3. Hình thức nộp tiền đặt trước:

Người đăng ký tham gia đấu giá nộp tiền đặt trước bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú theo chỉ dẫn sau:

+ Tên tài khoản: Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú.

+ Số tài khoản: 1061241033

+ Tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank).

+ Nội dung: “Tên người đăng ký tham gia đấu giá, Số CMND/CCCD” nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá thửa đất “.....” tại xã Xuân Mai.



- Ví dụ: “Nguyễn Văn A (0123456789)” nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá thửa đất Đầm Đìa Chua – thôn Tân Hội, xã Xuân Mai.

6.4. Xử lý tiền đặt trước:

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá, Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú trả lại khoản tiền đặt trước cho người tham gia đấu giá không trúng đấu giá vào tài khoản đã đăng ký trong đơn đăng ký tham gia đấu giá, trừ trường hợp bị xử lý không được nhận lại tiền đặt trước theo quy định tại Khoản 6 Điều 39 Luật đấu giá tài sản.

- Trường hợp người tham gia đấu giá trúng đấu giá thì tiền đặt trước được chuyển thành tiền đặt cọc để đảm bảo thực hiện giao kết hoặc thực hiện hợp đồng mua bán

tài sản đấu giá hoặc thực hiện nghĩa vụ mua tài sản đấu giá sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú sẽ chuyển khoản tiền này vào ngân sách Nhà nước trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày có Quyết định phê duyệt kết quả đấu giá.

- Việc xử lý tiền đặt cọc được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Lưu ý:

- Các cá nhân có thể đăng ký đấu giá một (01) hay nhiều thửa đất với điều kiện phải mua hồ sơ và nộp khoản tiền đặt trước tương ứng với số lượng thửa đất đăng ký đấu giá.

- Nội dung nộp khoản tiền đặt trước phải ghi ký hiệu thửa đất đăng ký đấu giá. Trường hợp không ghi rõ mà khoản tiền đặt trước nộp ít hơn so với số tiền phải nộp theo đơn đăng ký thì người tham gia đấu giá phải nộp lại phiếu đăng ký thửa đất trong thời gian quy định (Các thửa đất đăng ký trong phiếu đăng ký thửa đất phải nằm trong số các thửa đất đã đăng ký tham gia trước đó). Trường hợp người tham gia đấu giá không nộp phiếu đăng ký thì không đủ điều kiện tham gia đấu giá.

- Mọi chi phí liên quan đến việc Nộp tiền đặt trước và Nhận lại tiền đặt trước do người tham gia đấu giá chịu.

- Khoản tiền đặt trước không được tính lãi trong bất kỳ trường hợp nào.

- Người tham gia đấu giá có quyền từ chối tham gia đấu giá và nhận lại tiền đặt trước trong trường hợp có thay đổi về giá khởi điểm, số lượng, chất lượng tài sản, thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá, hình thức đấu giá, phương thức đấu giá đã niêm yết, thông báo công khai.

Điều 7. Rút lại đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn đăng ký

- Trước khi hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá mà Người đăng ký tham gia đấu giá quyền sử dụng đất đã nộp hồ sơ tham gia đấu giá và khoản tiền đặt trước nhưng có nguyện vọng rút đăng ký (thể hiện bằng việc nộp đơn đề nghị rút lại hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá nộp trực tiếp tại địa điểm tiếp nhận hồ sơ đăng ký đấu giá) thì xử lý như sau: Tiền mua hồ sơ đấu giá không được hoàn trả lại; Tiền đặt trước của Người rút lại đăng ký được hoàn trả lại trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày tổ chức phiên đấu giá.

- Sau khi hết thời hạn đăng ký tham gia đấu giá thì mọi trường hợp đã nộp hồ sơ mà có nguyện vọng rút đăng ký đấu giá đều không được chấp thuận.

Điều 8. Xét điều kiện người tham gia đấu giá

- Thời gian xét điều kiện người tham gia đấu giá: Vào 10h00 phút Ngày 01/07/2026.

- Việc họp xét điều kiện tham gia đấu giá quyền sử dụng đất được tiến hành sau khi kết thúc thời hạn nộp hồ sơ đăng ký, phải thực hiện trong điều kiện bảo mật, được lập thành Văn bản, các thành phần tham dự phải ký tên xác nhận nội dung và được lưu trữ trong hồ sơ đấu giá.

- Thông báo công khai danh sách những người không đủ điều kiện tham gia đấu giá tại đơn vị tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất và đơn vị thực hiện phiên đấu giá quyền sử dụng đất.

Điều 9. Thời gian, địa điểm, hình thức, phương thức, nguyên tắc và điều kiện tổ chức đấu giá

9.1. Thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá: Vào hồi **08 giờ 00 phút, ngày 03/07/2026 (Thứ Sáu)** tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Xuân Mai, thành phố Hà Nội.

Lưu ý:

- Những người được xác định đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá mang theo CCCD/Hộ chiếu, có mặt tại địa điểm tổ chức phiên đấu giá đúng thời gian đã được quy định tại Quy chế và Thông báo mời tham gia đấu giá của Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú đã được phát hành công khai.

- Nếu có sự thay đổi về thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá, tổ chức đấu giá tài sản sẽ thông báo.

9.2. Hình thức, phương thức, cách thức đấu giá:

- **Hình thức đấu giá:** Đấu giá quyền sử dụng đất bằng hình thức bỏ phiếu kín trực tiếp 01 (một) vòng tại phiên đấu giá.

- **Phương thức đấu giá:** Trả giá lên.

- **Cách thức tổ chức đấu giá và số vòng đấu giá:** Đấu giá theo từng thửa đất bằng hình thức bỏ phiếu kín trực tiếp 01 (một) vòng tại phiên đấu giá.

- Kết quả được công bố công khai ngay sau khi hết thời gian bỏ phiếu trên cơ sở các phiếu đấu giá hợp lệ có giá trả hợp lệ. Việc xác định người trúng đấu giá thực hiện theo quy định.

9.3. Nguyên tắc đấu giá: Tuân thủ quy định của pháp luật; bảo đảm tính độc lập, trung thực, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, người mua được tài sản đấu giá, tổ chức đấu giá tài sản, đấu giá viên. Phiên đấu giá phải do đấu giá viên điều hành.

9.4. Điều kiện tổ chức đấu giá:

Việc đấu giá quyền sử dụng đất được thực hiện đối với từng thửa đất. Thửa đất đưa ra đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định phải có từ hai (02) người đăng ký tham gia đấu giá trở lên; Có từ hai (02) người tham gia đấu giá trở lên; Có từ hai (02) người trả giá hợp lệ trở lên.

Điều 10. Nội quy phiên đấu giá và các hành vi bị nghiêm cấm khi tham gia đấu giá

10.1. Nội quy phiên đấu giá

- Người tham gia đấu giá là người có tên trong danh sách hợp xét đủ điều kiện tham dự phiên đấu giá.

- Người không đủ điều kiện tham gia đấu giá, người không phải là đại biểu, khách mời, người không có nhiệm vụ được phân công không được vào tham dự phiên đấu giá.

- Người tham gia đấu giá phải có mặt tại phiên đấu giá đúng ngày, giờ quy định theo thông báo và Quy chế đã được ban hành.

- Người tham gia đấu giá phải ăn mặc lịch sự, ngồi đúng vị trí ban tổ chức đã hướng dẫn, không đi lại tự do, lộn xộn trong phòng đấu giá. Không được nói chuyện, trao đổi với cá nhân khác trong phòng đấu giá.

- Người tham gia đấu giá không hút thuốc, không sử dụng điện thoại di động hoặc bất kỳ phương tiện truyền thông nào trong phòng đấu giá (*Điện thoại của Người tham gia đấu giá được niêm phong trong phong bì khi điểm danh vào phòng đấu giá*), không tự ý ra khỏi phòng đấu giá nếu chưa có sự đồng ý của Đấu giá viên.

- Người tham gia đấu giá không được quay phim chụp hình trong phiên đấu giá.

- Người tham gia đấu giá không được mang chất cháy nổ, vũ khí, chất kích thích vào khu vực tổ chức phiên đấu giá. Không được sử dụng chất kích thích khi đến tham dự phiên đấu giá.

- Người tham gia đấu giá phải tuân thủ, chấp hành tuyệt đối sự điều hành, hướng dẫn của Đấu giá viên. Không tranh luận với Đấu giá viên vì bất kỳ lý do nào.

10.2. Nghiêm cấm người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, cá nhân, tổ chức khác thực hiện các hành vi sau đây (Khoản 5 Điều 9 Luật đấu giá tài sản):

- Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham dự phiên đấu giá;

- Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để đìm giá, nâng giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

- Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá;

- Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

- Nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với thửa đất mà mình cũng là người tham gia đấu giá thửa đất đó; nhận ủy quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một thửa đất;

- Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với thửa đất đó;

- Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

10.3. Xử lý vi phạm nội quy và các hành vi bị nghiêm cấm:

Người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, cá nhân, tổ chức có liên quan có hành vi vi phạm quy định tại Quy chế cuộc đấu giá, Nội quy phiên đấu giá hoặc quy định khác của Luật đấu giá tài sản và các văn bản pháp luật khác có liên quan thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý theo Quy chế cuộc đấu giá, hoặc xử lý kỷ luật, xử lý vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Trình tự tổ chức phiên đấu giá (Khoản 1 Điều 42 Luật Đấu giá tài sản)

11.1. Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá theo trình tự:

- Mở đầu phiên đấu giá, Đấu giá viên giới thiệu bản thân, người giúp việc; công bố danh sách người tham gia đấu giá và điểm danh để xác định người tham gia đấu giá;

- Đọc quy chế cuộc đấu giá;

- Giới thiệu thửa đất đấu giá;
- Nhắc lại giá khởi điểm;
- Thông báo bước giá và khoảng thời gian tối đa giữa các lần trả giá;
- Nhắc lại yêu cầu đối với phiếu trả giá hợp lệ, thời gian để thực hiện việc ghi phiếu;
- Người tham gia đấu giá được phát một tờ phiếu trả giá, ghi giá muốn trả vào phiếu của mình. Hết thời gian ghi phiếu, người tham gia đấu giá trực tiếp bỏ phiếu vào thùng phiếu; Đấu giá viên kiểm đếm và công bố số phiếu phát ra, thu về, số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, công bố giá trả cao nhất với sự giám sát của ít nhất một người tham gia đấu giá

11.2. Nguyên tắc trả giá:

- Việc đấu giá được thực hiện đối với thửa đất bằng hình thức bỏ phiếu kín trực tiếp 01 vòng, mở kết quả công bố công khai, tại chỗ, ngày sau khi kết thúc việc bỏ phiếu đấu giá trên cơ sở các phiếu dự đấu giá hợp lệ có giá trả hợp lệ. Kết quả được xếp hạng theo giá trả từ cao xuống thấp;
- Thời gian viết và bỏ phiếu trả giá do Đấu giá viên quy định

Điều 12. Quy định phiếu trả giá và xác định người trúng đấu giá (Khoản 2 Điều 42 Luật Đấu giá tài sản)

12.1. Quy định phiếu trả giá:

a. Phiếu trả giá hợp lệ

- + Là phiếu ghi đầy đủ các nội dung theo mẫu (có đóng dấu treo của Công ty) và thống nhất với các tài liệu trong hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá;
- + Phiếu không bị rách nát và phải đọc được rõ các nội dung trong phiếu;
- + Phiếu trả giá không được viết bằng bút chì, bút mực đỏ, viết bằng hai loại mực khác nhau;
- + Nếu viết sai phải gạch đi viết lại và ký vào bên cạnh chỗ viết lại, không được tô sửa lại nét viết.
- + Giá trả hợp lệ: Là giá trả ghi trong phiếu đấu giá để trả giá cho 1m² đất, là giá trả cao hơn giá khởi điểm và tròn bước giá;
- + Công thức trả giá: Giá trả hợp lệ = Giá khởi điểm + n lần bước giá (n là số tự nhiên: 1, 2, 3, 4, 5 ...vv);

- Cuộc đấu giá được mở theo nguyên tắc: Số lượng đối tượng tham gia đấu giá tối thiểu phải có từ 02 người tham gia đấu giá trên một thửa đất.

+ Phiếu trả giá được Đấu giá viên công bố là phiếu hợp lệ trước sự chứng kiến của những Người giám sát và đại diện của những người tham gia đấu giá.

b. Phiếu trả giá không hợp lệ: Là phiếu không đáp ứng đầy đủ các nội dung theo quy định và được Đấu giá viên công bố là Phiếu trả giá không hợp lệ trước sự chứng kiến của những Người giám sát và đại diện của những người tham gia đấu giá.

12.2. Xác định người trúng đấu giá:

- Người trúng đấu giá là Người có phiếu trả giá hợp lệ, giá trả hợp lệ cao nhất trên 01m² /năm (Một mét vuông trên một năm) được đấu giá viên công bố tại phiên đấu giá, được cấp có thẩm quyền phê duyệt kết quả trúng đấu giá.

- Danh sách Người trúng đấu giá được lập cùng biên bản kết thúc phiên đấu giá và công bố ngay sau khi kết thúc phiên đấu giá, có sự chứng kiến của đại diện các bên.

12.3. Xử lý các trường hợp khi xét phiếu trả giá:

- **Trường hợp** người tham gia đấu giá bỏ sai bước giá sẽ được làm tròn theo nguyên tắc cộng tăng lên cho tròn bước giá kế tiếp để xét giá. Trường hợp người tham gia đấu giá không đồng ý cộng tăng làm tròn bước giá kế tiếp (*có ý kiến phản đối khi đấu giá viên áp dụng nguyên tắc cộng tăng làm tròn bước giá hợp lệ*) thì coi như vi phạm quy chế đấu giá, không được tiếp tục tham gia đấu giá và bị áp dụng hình thức xử lý theo quy định. Trường hợp mức giá sau khi đã được làm tròn là mức giá xét trúng đấu giá mà người tham gia đấu giá không đồng ý cộng tăng làm tròn bước giá sẽ bị coi là rút lại giá đã trả hoặc từ chối kết quả trúng đấu giá và bị áp dụng hình thức xử lý vi phạm theo quy định.

- **Trường hợp** giá trả bằng chữ và bằng số trong phiếu trả giá có sự sai lệch thì sẽ lấy giá trả bằng chữ để xét giá. Nếu giá trả bằng chữ không có nghĩa thì giá trả bằng số sẽ được xét giá. Trường hợp giá trả bằng chữ và bằng số đều không xác định hoặc không có nghĩa thì phiếu trả giá không hợp lệ và sẽ không được xét giá.

- **Trường hợp** người tham gia đấu giá sơ xuất không ghi đầy đủ các thông tin quy định có trên phiếu trả giá (*ngoại trừ thông tin trả giá bằng số, giá trả bằng chữ; chưa ký và ghi rõ họ và tên*), Đấu giá viên sẽ hướng dẫn trực tiếp để hoàn thiện cho đầy đủ, chính xác thông tin theo quy định.

- **Trường hợp** có từ hai người trở lên cùng trả mức giá cao nhất, đấu giá viên tổ chức đấu giá tiếp giữa những người cùng trả giá cao nhất để chọn ra người trúng đấu giá. Nếu trong số những người có giá trả cao nhất có người tiếp tục trả giá thì đấu giá viên phát phiếu trả giá cho người đó; đấu giá viên công bố người đó là người trúng đấu giá nếu người đó có giá trả cao hơn. Nếu tất cả người có giá trả cao nhất không đồng ý đấu giá tiếp thì đấu giá viên tổ chức bốc thăm để chọn ra người trúng đấu giá.

- *Tại vòng đấu phụ này, người tham gia đấu giá vẫn phải trả giá theo quy tắc đã quy định như vòng đấu trước. Người trúng đấu giá là người trả giá cao nhất, không giới hạn giá trả tối đa. Giá khởi điểm của vòng đấu phụ là giá cao nhất đã trả ở vòng đấu trước liền kề.*

- **Trường hợp** viết nhầm, có sai sót, có yêu cầu đổi phiếu (trước khi bỏ phiếu trả giá) thì việc đổi phiếu trong thời gian quy định. Việc đổi phiếu trong thời gian quy định và được sự chấp nhận của đấu giá viên. Người tham gia đấu giá phải nộp lại tờ phiếu trả giá đã bị hỏng.

Điều 13. Xử lý các trường hợp phát sinh trong phiên đấu giá (Điều 50, 51 Luật đấu giá tài sản năm 2016)

13.1. Rút lại giá đã trả:

- Tại phiên đấu giá thực hiện bằng phương thức trả giá lên theo hình thức đấu giá trực tiếp bằng bỏ phiếu trực tiếp tại phiên đấu giá, nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá thì phiên đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ mức giá của người trả giá liền kề trước đó.

- Người rút lại giá đã trả bị tước quyền tham gia phiên đấu giá.

13.2. Từ chối kết quả trúng đấu giá:

- Sau khi đấu giá viên điều hành phiên đấu giá đã công bố người trúng đấu giá mà tại phiên đấu giá người này từ chối kết quả trúng đấu giá thì người trả giá liền kề là người trúng đấu giá, nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá và người trả giá liền kề chấp nhận mua tài sản đấu giá.

- Trường hợp giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá thì cuộc đấu giá không thành.

13.3. Từ chối ký biên bản đấu giá

Trường hợp người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá được coi như không chấp nhận quyền trúng đấu giá quyền sử dụng đất và sẽ không được nhận lại tiền đặt trước (Theo Khoản 3 Điều 44 Luật Đấu giá tài sản 2016)

Điều 14. Biên bản đấu giá

- Cuộc đấu giá chấm dứt khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá hoặc đấu giá không thành.

- Diễn biến của phiên đấu giá phải được ghi vào biên bản đấu giá. Biên bản đấu giá phải được lập tại phiên đấu giá và có chữ ký của đấu giá viên điều hành phiên đấu giá, người ghi biên bản, người trúng đấu giá, người có tài sản đấu giá, đại diện của những người tham gia đấu giá.

- Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá được coi như không chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc không chấp nhận mua tài sản đấu giá đối với tài sản mà theo quy định của pháp luật kết quả đấu giá tài sản phải được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (*Khoản 3 Điều 44 Luật đấu giá tài sản*).

- Biên bản đấu giá được đóng dấu của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của người trúng đấu giá

15.1. Người trúng đấu giá có các quyền sau đây:

- Yêu cầu người có tài sản đấu giá trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kết quả đấu giá tài sản theo quy định của pháp luật;

- Được nhận tài sản đấu giá, có quyền sở hữu đối với tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật;

- Được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản đấu giá đối với tài sản phải đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng theo quy định của pháp luật;

- Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

15.2. Người trúng đấu giá có các nghĩa vụ sau đây:

- Ký biên bản đấu giá;

- Thanh toán đầy đủ tiền mua tài sản đấu giá cho người có tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật có liên quan;

- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Các trường hợp không được nhận lại tiền đặt trước (*Khoản 6 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản*)

16.1. Đã nộp khoản tiền đặt trước nhưng không tham gia phiên đấu giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng sau: Có những sự kiện xảy ra ngoài ý chí của Người tham gia đấu giá khiến họ không thể lường trước và khắc phục được mặc dù đã áp dụng các biện pháp cần thiết và khả năng cho phép như: lũ lụt, thiên tai, dịch bệnh, tai nạn bất ngờ trong quá trình di chuyển đến địa điểm tham gia phiên đấu giá, bản thân bị ốm nặng đột ngột phải nhập viện điều trị hoặc có người nhà là cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột qua đời do đó không thể có mặt tại phiên đấu giá (có giấy tờ chứng minh).

Khi xảy ra trường hợp bất khả kháng, trong thời hạn 01 ngày (24 giờ) kể từ khi xảy ra sự việc, Người tham gia đấu giá phải báo cho Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú. Phải có xác nhận của chính quyền nơi xảy ra sự việc hoặc có xác nhận của bệnh viện nơi điều trị hoặc có giấy tờ chứng minh đã nêu trên. Nếu không có lý do chính đáng bất khả kháng thì bị coi như không tham gia phiên đấu giá và bị xử lý khoản tiền đặt trước theo quy định.

16.2. Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật Đấu giá tài sản:

16.3. Từ chối ký Biên bản đấu giá theo quy định tại Khoản 3 Điều 44 của Luật đấu giá tài sản;

16.4. Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 50 của Luật đấu giá tài sản;

16.5. Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 của Luật đấu giá Tài sản.

Điều 17. Nộp tiền sử dụng đất vào Ngân sách Nhà nước và ký hợp đồng thuê đất, giao đất trên thực địa cho người trúng đấu giá

- Căn cứ quyết định của UBND cấp có thẩm quyền về việc phê duyệt kết quả đấu giá quyền sử dụng đất và thông báo nộp tiền thuê đất, người trúng đấu giá có trách nhiệm nộp tiền thuê đất theo quy định.

- Thực hiện ký Hợp đồng thuê đất cho các trường hợp trúng đấu giá theo mẫu số 05a ban hành kèm theo quyết định 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ và tổ chức thu tiền thuê đất theo Hợp đồng đã ký kết. Thời gian hợp đồng thuê đất được tính từ ngày người trúng đấu giá được giao đất.

- Trong thời hạn hai mươi (20) ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo về việc thực hiện nghĩa vụ tài chính của cơ quan có thẩm quyền, người trúng đấu giá có trách nhiệm nộp tiền thuê đất theo quy định.

- Sau khi trúng đấu giá quyền sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ nộp đủ tiền trúng đấu giá quyền thuê đất, phòng Kinh tế xã Xuân Mai có trách nhiệm lập biên bản bàn giao đất trên thực địa cho cá nhân được thuê đất theo Mẫu số 06 ban hành kèm theo Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính Phủ.

Điều 18. Hủy quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất:

Trường hợp người trúng đấu giá không nộp tiền hoặc không nộp đủ tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định ghi trong phương án đấu giá quyền sử dụng đất đã được phê duyệt thì cơ quan thuế có trách nhiệm thông báo đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai trình Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền hủy quyết định công

nhận kết quả trúng đấu giá, người trúng đấu giá không được nhận lại tiền đặt cọc. Đối với trường hợp người trúng đấu giá đã nộp nhiều hơn khoản tiền đặt cọc thì được Nhà nước hoàn trả số tiền chênh lệch nhiều hơn so với số tiền đặt cọc theo quy định.

Điều 19. Trách nhiệm về quyền sử dụng đất đấu giá (Điều 33, Điều 47 Luật Đấu giá tài sản 2016)

Đơn vị có tài sản bán đấu giá (đơn vị được giao nhiệm vụ tổ chức đấu giá QSD đất) chịu trách nhiệm về tính pháp lý của quyền sử dụng đất đưa ra tổ chức đấu giá. Tổ chức đấu giá chịu trách nhiệm tuân thủ đúng quy định pháp luật về trình tự, thủ tục bán đấu giá, mà không chịu trách nhiệm về tính pháp lý và các vấn đề khác có liên quan đến quyền sử dụng đất đấu giá.

Điều 20. Điều khoản chung

- Khách hàng đã mua hồ sơ, được hiểu là đã tự tìm hiểu về khu đất đấu giá và có nhu cầu tham gia đấu giá. Đơn vị thực hiện phiên đấu giá không giải quyết bất kỳ yêu cầu nào của khách hàng trong việc đề nghị trả lại hồ sơ đã mua và nhận lại khoản tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá với lý do không còn nhu cầu.

- Người mua hồ sơ tham gia đấu giá có nhu cầu lấy hóa đơn thì phải cung cấp đầy đủ thông tin (tên, địa chỉ, mã số thuế, Email nhận hóa đơn điện tử) chậm nhất trước thời điểm kết thúc việc bán hồ sơ mời tham gia đấu giá. Sau thời điểm này, Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú lập hóa đơn tiền bán hồ sơ tham gia đấu giá theo quy định pháp luật về hóa đơn, chứng từ

- Hồ sơ đấu giá tài sản được đăng tải công khai, ĐỀ NGHỊ các khách hàng tham khảo kỹ hồ sơ đấu giá trước khi nộp hồ sơ tham gia đấu giá tài sản. Đơn vị thực hiện phiên đấu giá tài sản không chịu trách nhiệm đối với các trường hợp phát sinh do lỗi của khách hàng không tìm hiểu kỹ hồ sơ.

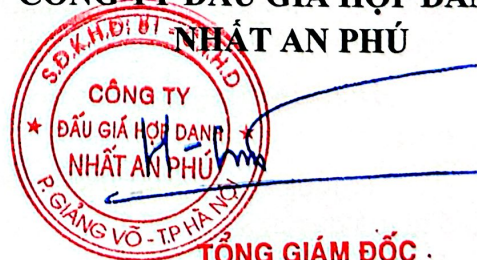
- Quyết định của Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá là quyết định cuối cùng và các bên phải thực hiện theo, đồng thời Đấu giá viên điều hành phiên đấu giá chịu trách nhiệm trước pháp luật về các quyết định đó. Tất cả các hành vi cản trở hoạt động của đấu giá viên, gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá, đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên.... của khách hàng tham gia đấu giá sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 20. Tổ chức thực hiện

Đấu giá viên, cán bộ, nhân viên của Tổ chức đấu giá tài sản, Đơn vị tổ chức việc đấu giá quyền sử dụng đất và người tham gia đấu giá, các tổ chức, cá nhân khác liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế phiên đấu giá này.

Quy chế đấu giá này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH



TỔNG GIÁM ĐỐC .

Hoàng Thanh Sơn

MẪU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG ỦY QUYỀN

Chúng tôi gồm:

BÊN ỦY QUYỀN:(Sau đây gọi tắt là bên A)

Ông/Bà:; Sinh năm:

CMND/CCCD số: Cấp ngày:

Hộ khẩu thường trú tại:.....

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN: (Sau đây gọi tắt là bên B)

Ông/Bà:; Sinh năm:

CMND/CCCD số:Cấp ngày:

Hộ khẩu thường trú tại:

Hai bên cùng thỏa thuận ký kết Hợp đồng ủy quyền này với nội dung sau đây:

ĐIỀU 1

CĂN CỨ ỦY QUYỀN

Bên A đang có nhu cầu tham gia đấu giá tài sản theo thông báo đấu giá quyền sử dụng đất của Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú thông báo về việc tổ chức cuộc đấu giá *Đấu giá cho thuê đất sản xuất nông nghiệp thuộc quỹ đất công ích trên đại bàn xã Xuân Mai, thành phố Hà Nội.*

ĐIỀU 2

PHẠM VI ỦY QUYỀN

Bằng Hợp đồng này, Bên A đồng ý ủy quyền cho Bên B, Bên B đồng ý nhận ủy quyền thay mặt và nhân danh bên A để thực hiện các công việc như sau:

Bên B được liên hệ với Công ty đấu giá Hợp danh Nhất An Phú và các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền để nhận các thông tin về thời gian, địa điểm để tham gia cuộc đấu giá theo thông báo và quyết định nêu trên.

- Bên B được trực tiếp tham gia cuộc đấu giá, Bên B được quyền quyết định giá trả, ký xác nhận giá trả vào phiếu trả giá với tư cách là người được ủy quyền tham gia trả giá và quyết định các vấn đề liên quan trong cuộc đấu giá để được quyền mua tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật.

- Nếu trúng đấu giá bên B được thay mặt Bên A ký biên bản trúng đấu giá và ký tên vào các văn bản, giấy tờ, hồ sơ có liên quan đến việc đấu giá Quyền sử dụng đất của Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú thông báo về việc tổ chức cuộc đấu

giá cho thuê đất sản xuất nông nghiệp thuộc quỹ đất công ích trên đại bàn xã Xuân Mai, thành phố Hà Nội đã nêu tại Điều 1 của hợp đồng này.

ĐIỀU 3

THỜI HẠN ỦY QUYỀN

Hợp đồng ủy quyền này có giá trị thực hiện kể từ ngày..... đến khi thực hiện xong các công việc được ủy quyền hoặc đương nhiên chấm dứt theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 4

CHẾ ĐỘ THÙ LAO

Bên A không phải trả thù lao cho Bên B khi thực hiện Hợp đồng này.

ĐIỀU 5

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN ỦY QUYỀN

5.1. Quyền của bên ủy quyền:

- Yêu cầu Bên B thông báo đầy đủ về việc thực hiện công việc ủy quyền.
- Yêu cầu Bên B giao lại toàn bộ hồ sơ, giấy tờ có liên quan đến công việc ủy quyền mà bên B đã thay mặt bên A thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

5.2. Nghĩa vụ của bên ủy quyền:

- Cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu cần thiết để Bên B thực hiện công việc được ủy quyền.
- Chịu trách nhiệm về công việc do Bên B thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

ĐIỀU 6

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

6.1. Quyền của bên được ủy quyền

- Yêu cầu Bên A cung cấp thông tin, tài liệu và phương tiện cần thiết để thực hiện công việc ủy quyền.
- Thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền tại Điều 2 của Hợp đồng này.

6.2. Nghĩa vụ của bên được ủy quyền

- Thực hiện các công việc theo ủy quyền và báo cho Bên A về việc thực hiện và kết quả thực hiện công việc đó.
- Bảo quản, giữ gìn tài liệu được giao để thực hiện việc ủy quyền và giao lại toàn bộ hồ sơ, tài liệu cho Bên A sau khi đã hoàn tất công việc ủy quyền.
- Giữ bí mật thông tin mà mình biết được trong khi thực hiện việc ủy quyền.
- Chấp hành nghiêm chỉnh nội quy phòng đấu giá khi tham gia cuộc đấu giá.

ĐIỀU 7
CAM KẾT

Bên A và Bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

- Trước khi ký hợp đồng này, Bên A chưa lập bất kỳ giấy tờ nào khác để ủy quyền cho người khác thực hiện các công việc thuộc phạm vi ủy quyền nêu trên.

- Những thông tin đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật.

- Thực hiện đúng và đầy đủ các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng này, nếu có gì vướng mắc các bên thỏa thuận và thống nhất thực hiện trong trường hợp có tranh chấp phát sinh, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết, nếu không thỏa thuận được các bên có quyền khởi kiện ra tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 8
ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên đã được giải thích các quy định của pháp luật về ủy quyền, hai bên đã hiểu rõ quyền và nghĩa vụ của mình cũng như ý nghĩa, hậu quả pháp lý khi lập và ký Hợp đồng này.

2. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày..... Mọi sửa đổi, bổ sung hay hủy bỏ Hợp đồng này chỉ có giá trị khi được hai bên lập thành văn bản có chứng nhận của.....

3. Hai bên tự đọc lại nguyên bản Hợp đồng này, công nhận đã hiểu rõ, đồng ý toàn bộ nội dung và ký tên dưới đây để làm bằng chứng.

BÊN ỦY QUYỀN
(BÊN A)

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(BÊN B)

CHỨNG THỰC

Ngày..... tháng..... năm..... (Bằng chữ.....)

Tại.....

Tôi....., là.....

Chứng thực

- Hợp đồng.....được giao kết giữa:

Bên A: Ông/Bà:; Giấy tờ tùy thân số:

Cấp ngày:

Bên B: Ông/Bà:; Giấy tờ tùy thân số:

Cấp ngày:.....

- Các bên tham gia hợp đồng cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của hợp đồng.

- Tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ yêu cầu và chứng thực, các bên tham gia hợp đồng minh mẫn, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình; tự nguyện thỏa thuận giao kết hợp đồng và đã cùng ký vào hợp đồng này trước mặt ông/bà:.....

là người tiếp nhận hồ sơ.

Hợp đồng này được lập thành bản chính (mỗi bản chính gồm ... tờ, ... trang), cấp cho:

+..... bản chính;

+..... bản chính;

Lưu tại..... Gồm:.....bản chính.

Số chứng thực quyển số- SCT/HĐ,GD

Người tiếp nhận hồ sơ

(ký, ghi rõ họ, tên)

Người thực hiện chứng thực

(ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày..... Tháng..... Năm

(Bằng chữ:.....).

Tại:.....

.....

Tôi:.....

.....

.....

CHỨNG NHẬN

Hợp đồng ủy quyền được giao kết giữa:

BÊN ỦY QUYỀN: (Sau đây gọi tắt là bên A)

Bên A: Ông/Bà:; Giấy tờ tùy thân số:

Cấp ngày:Hộ

khẩu thường trú tại:

BÊN NHẬN ỦY QUYỀN: (Sau đây gọi là bên B)

Bên B: Ông/Bà:; Giấy tờ tùy thân số:

Cấp ngày:Hộ khẩu

thường trú tại:

- Các bên đã tự nguyện thỏa thuận giao kết hợp đồng này;
- Tại thời điểm công chứng, các bên giao kết hợp đồng có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;
- Mục đích, nội dung của hợp đồng không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;
- Các bên giao kết đã đọc lại toàn bộ dự thảo hợp đồng này, đồng ý toàn bộ nội dung dự thảo hợp đồng, đã ký và điểm chỉ vào hợp đồng này trước mặt tôi;
- Hợp đồng này được lập thành 03 bản chính (mỗi bản chính gồm 03 tờ, 04 trang) có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 01 bản chính, Bên B giữ 01 bản chính, 01 bản chính lưu tại Văn phòng công chứng

Số công chứng:....., quyền số:.....

CÔNG CHỨNG VIÊN



PHỤ LỤC 01: CHI TIẾT THỪA ĐẤT

Đấu giá cho thuê đất sản xuất nông nghiệp thuộc quỹ đất công ích trên địa bàn xã Xuân Mai, thành phố Hà Nội
(Kèm theo hồ sơ mời tham gia đấu giá)

STT	Địa chỉ thửa đất	Diện tích	Mục đích sử dụng				Giá khởi điểm (đồng/m ² / năm)	Giá trị thửa đất tính theo giá khởi điểm 1 năm (đồng/thửa đất)	Giá trị thửa đất tính theo giá khởi điểm 10 năm (đồng/thửa đất)	Tiền đặt trước (đồng)	Ghi chú
			(LUK) Đất trồng lúa khác	(BHK) đất bằng trồng cây hàng năm khác	(CLN) đất trồng cây lâu năm	(NTS) đất nuôi trồng thủy sản					
1	Đám Địa Chua Thôn Tân Hội	4.827,40				4.827,40	775	3.741.235	37.412.350	7.482.470	
2	Đám Địa Chua Thôn Tân Hội	4.725,30	1.272,00	638,60		2.814,70	775	3.662.108	36.621.075	7.324.215	
3	Đám Máng Thôn Việt An	6.660,60				6.660,60	775	5.161.965	51.619.650	10.323.930	
4	Đồng Bồng Thôn Tiến Tiên	2.100,40				2.100,40	775	1.627.810	16.278.100	3.255.620	
5	Đồng Chằm Cò Thôn Tiến Tiên	32.220,00				32.220,00	775	24.970.500	249.705.000	49.941.000	
6	Đồng Chằm Thôn Tiến Tiên	21.381,90				21.381,90	775	16.570.973	165.709.725	33.141.945	
7	Đồng Chằm Lách Thôn Tân Hội	9.892,00				9.892,00	775	7.666.300	76.663.000	15.332.600	
8	Xứ Đồng Đồi Vòng Vợt Thôn Tân Xuân	2.383,70				2.383,70	1.400	3.337.180	33.371.800	6.674.360	
9	Xứ Đồng Đồi Vòng Vợt Thôn Tân Xuân	2.273,10				2.273,10	1.400	3.182.340	31.823.400	6.364.680	
10	Xứ Đồng Hồ Suối Tri Thôn Tân Bình	52.501,70				52.501,70	800	42.001.360	420.013.600	84.002.720	
11	Xứ Đồng Lạch Nước 386 Thôn Tân Xuân	2.932,60				2.932,60	1.000	2.932.600	29.326.000	5.865.200	
12	Xứ Đồng Ao Dốc Dài Thôn Chiến Thắng	2.351,40				2.351,40	1.400	3.291.960	32.919.600	6.583.920	
13	Xứ Đồng Ao Thôn Tân Mai	5.118,30				5.118,30	2.600	13.307.580	133.075.800	26.615.160	
14	Khu Đồng Bưởi Thôn Nhân Lý	5.400,00					775	4.185.000	41.850.000	8.370.000	



15	Khu ao Mô Hàng Thôn Nhân Lý	2.388,00				2.388,00	775	1.850.700	18.507.000	3.701.400	
16	Khu Đồng Bưởi Thôn Nhân Lý	1.207,60			1.207,60		910	1.098.916	10.989.160	2.197.832	
17	Khu Đồng Giữa Thôn Nhân Lý	868,40	868,40				775	673.010	6.730.100	1.346.020	
18	Đồng Trầm Lươn Thôn Nam Hải	30.259,20				30.259,20	775	23.450.880	234.508.800	46.901.760	
19	Đồng Trầm Lươn Thôn Nam Hải	7.000,00				7.000,00	775	5.425.000	54.250.000	10.850.000	
20	Đồng Năng Thôn Hạnh Côn	4.364,00				4.364,00	775	3.382.100	33.821.000	6.764.200	
21	Đồng Năng Thôn Hạnh Côn	6.024,70				6.024,70	775	4.669.143	46.691.425	9.338.285	
22	Đồng Năng Sào Thôn Hạnh Côn	4.395,20				4.395,20	775	3.406.280	34.062.800	6.812.560	
	Tổng	211.275,50	2.140,40	638,60	1.207,60	201.888,90		179.594.939	1.795.949.385	359.189.877	